

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 329/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác tư pháp năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022

Thực hiện Văn bản số 929-CV/TU ngày 06/12/2021 của Thường trực Tỉnh ủy về việc chuẩn bị báo cáo năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, Sở Tư pháp báo cáo kết quả công tác tư pháp năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022, như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 27/02/2021 phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021 và **81** văn bản chỉ đạo, triển khai công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh năm 2021 (*tăng 06 văn bản so với cùng kỳ năm 2020*); ban hành theo thẩm quyền Quyết định số 24/QĐ-STP ngày 19/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình công tác tư pháp năm 2021 và **2.483** văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh (*tăng 1.215 văn bản so với cùng kỳ năm 2020*); hoàn thành đúng và trước hạn 166/166 nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, đạt 100% (*tăng 72 nhiệm vụ so với cùng kỳ năm 2020*). Tổ chức Hội nghị triển khai công tác tư pháp năm 2021 và phát động thi đua năm 2021; giao ban công tác theo định kỳ hàng tháng với các phòng, đơn vị thuộc Sở; sơ kết công tác quý I, 6 tháng, 09 tháng với Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, nhằm kịp thời nắm bắt tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả công tác.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ phục vụ công tác tổ chức bầu cử Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp

Sở Tư pháp đã Ban hành Kế hoạch số 12/KH-STP ngày 15/3/2021 về việc tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 và triển khai thực hiện. Tổ chức thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; giới thiệu **01** công chức ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và **02** công chức, viên chức ứng cử đại biểu HĐND tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-

2026. Kết quả có 01 công chức trúng cử đại biểu HĐND tỉnh và được bầu Trưởng ban Dân tộc HĐND tỉnh (chuyên trách).

Ban hành 02 văn bản hướng dẫn các ngành, các cấp hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân*” do Bộ Tư pháp tổ chức, kết quả toàn tỉnh đã có **12.140** người tham gia dự thi với **13.589** lượt dự thi, **đứng thứ 9/63 tỉnh, thành phố**. Xây dựng Chuyên mục “*Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026*” trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp và Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật Tuyên Quang. Biên soạn **20** bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp cung cấp cho các cơ quan đơn vị; phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức Hội thi “*Lá phiếu trách nhiệm*” thu hút **45.230** lượt người dự thi; Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền pháp luật về bầu cử cho **515** đại biểu.

2. Triển khai các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh

Đảng ủy Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 03-KH/ĐU ngày 14/01/2021 về việc học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch số 08-KH/ĐU ngày 17/5/2021 về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 12-KH/ĐU ngày 09/9/2021 về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025. Tổ chức Hội nghị Đảng bộ phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; các quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; quy định về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 cho 54/54 đảng viên, quần chúng, đạt 100%. Ban hành 07 văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết và các Chương trình hành động của Tỉnh ủy¹.

¹ Gồm: Chương trình hành động số 07-CTr/ĐU ngày 18/3/2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch số 34/KH-STP ngày 09/7/2021 của Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 16/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; Kế hoạch số 13-KH/ĐU ngày 27/9/2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 14-KH/ĐU ngày 28/9/2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TU ngày

3. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng chống đại dịch Covid - 19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế xã hội

Sở Tư pháp đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và 04 Tổ an toàn Covid của Sở Tư pháp; phương án phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Sở và tổ chức triển khai thực hiện; ban hành 26 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của của Trung ương, của Tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid - 19 và tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch tại cơ quan; **56/56** công chức, viên chức, người lao động đã được tiêm đầy đủ 02 mũi vắc xin phòng Covid-19, đạt **100%**.

Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến vào 02 dự thảo Quyết định², thẩm định 01 dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có nội dung liên quan đến công tác phòng, chống dịch covid-19 trên địa bàn tỉnh; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung 03 Văn bản hướng dẫn phòng, chống dịch covid-19³. Ban hành 03 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống dịch Covid-19⁴; biên soạn 29 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật về phòng, chống dịch bệnh, đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp (<http://sotuphap.tuyenquang.gov.vn>, mục: *Phổ biến, giáo dục pháp luật/Tài liệu tuyên truyền*), Trang thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang và Fanpage Phổ biến, giáo dục pháp luật Tuyên Quang; biên tập bộ tài liệu “*Tài liệu tuyên truyền pháp luật về phòng, chống dịch bệnh*” cung cấp 151 các cơ quan, đơn vị, cá nhân để thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến phòng, chống dịch bệnh cho cán bộ, nhân dân thuộc phạm vi quản lý; Ban hành 02 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch covid-19 trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp⁵; Vận động công chức, viên chức, người lao động và các đơn vị tích cực hưởng ứng tham gia ủng hộ các quỹ phòng chống Covid-19 với tổng số tiền trên **30.000.000 đồng**; ủng hộ nhân dân

22/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 16-KH/ĐU ngày 04/10/2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị, phát triển đô thị và đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 43/KH-STP ngày 04/10/2021 của Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TU ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 17-KH/ĐU ngày 10/11/2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TU ngày 26/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030.

² Gồm: (1) dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý, sử dụng hệ thống camera để giám sát tại các cơ sở cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID-19; (2) dự thảo Quyết định quy định hỗ trợ đối tượng lao động tự do gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

³ Văn bản số 547/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 03/6/2021 của Sở Tư pháp về việc đề xuất sửa đổi các văn bản hướng dẫn phòng, chống dịch Covid-19.

⁴ Gồm: Văn bản số 115/STP-XDKTTHPL &PBGDPL ngày 18/02/2021 của Sở Tư pháp về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19; Văn bản số 432/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 11/5/2021 của Sở Tư pháp về việc gửi tài liệu tuyên truyền pháp luật về phòng, chống dịch bệnh; Văn bản số 980/STP-XDKTTHPL &PBGDPL ngày 31/8/2021 của Sở Tư pháp về việc tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống dịch Covid-19;

⁵ Gồm: Văn bản số 103/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 09/02/2021 của Sở Tư pháp về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong hoạt động hỗ trợ tư pháp; Văn bản số 466/STP-BT&HCTP ngày 18/5/2021 của Sở Tư pháp về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp Phòng, chống dịch COVID-19.

huyện Lâm Bình phòng chống dịch bệnh COVID-19 với tổng số tiền trên **14.000.000 đồng**.

4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực công tác tư pháp

4.1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 ban hành Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 22/7/2021 thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và **06** văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh⁶; ban hành theo thẩm quyền Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Sở Tư pháp năm 2021 (ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-STP ngày 28/01/2021) và **44** văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện.

Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành **04** Quyết định quy phạm pháp luật về lĩnh vực tư pháp⁷; lập đề nghị xây dựng **02** văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tư pháp (*01 Nghị quyết, 01 Quyết định*); rà soát và đề xuất **05** nội dung xây dựng Chiến lược pháp luật Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương⁸; lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết 03 luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9, thứ 10⁹. Kiểm tra **55** đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (*11 đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh, 44 đề nghị xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh*). Thành lập **14** Hội đồng tư vấn thẩm định; hoàn thành thẩm định **55** đề nghị xây dựng và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (*04 đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh và 51 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật*), qua công tác thẩm định đã đề nghị loại bỏ **72** nội dung, **04** chính sách, **02** thủ tục hành chính, chỉnh sửa **498**

⁶ Gồm: (1) Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 03/02/2021 về kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 28/7/2021 rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2016 - 2021; (3) Văn bản số 2544/UBND-NC ngày 26/7/2021 về việc nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; (4) Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 26 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần; (5) Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2021; (6) Quyết định Bãi bỏ 03 Quyết định phê duyệt quy hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch năm 2017

⁷ (1) Quyết định số 01/2021/QĐ - UBND ngày 05/5/2021 Bãi bỏ 12 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành; (2) Quyết định số 03/2021/QĐ - UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (3) Quyết định số 04/2021/QĐ - UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (4) Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

⁸ Văn bản số 571/STP-XDKTTHPL & PBGDPL ngày 08/6/2021

⁹ Văn bản số 731/STP-XDKTTHPL & PBGDPL ngày 12/7/2021.

nội dung, **45** chính sách và **24** thủ tục hành chính không phù hợp; tham gia ý kiến đối với **344** dự thảo văn bản, trong đó có 03 dự thảo Nghị quyết quy phạm pháp luật do cơ quan khác (*không phải UBND tỉnh*) trình HĐND tỉnh ban hành. Tự kiểm tra **23** văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền **06** văn bản do HĐND, UBND cấp huyện ban hành, kiến nghị xử lý 01 văn bản, cơ quan ban hành văn bản đã xử lý 01/01 văn bản, đạt 100%. Rà soát, kiến nghị xử lý 38 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành có nội dung không còn phù hợp, HĐND, UBND tỉnh đã xử lý 38/38 văn bản, đạt 100%; rà soát trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 về việc công bố Danh mục 26 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ (*13 Nghị quyết; 13 Quyết định*) và 08 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực một phần (*01 Nghị quyết; 07 Quyết định*); rà soát, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 về việc bãi bỏ 03 Quyết định phê duyệt quy hoạch của UBND tỉnh Tuyên Quang thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch năm 2017.

Tổ chức 02 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho 90 đại biểu; Biên soạn, in 200 cuốn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và 250 cuốn "*Tập hợp các Văn bản Quy phạm pháp luật do Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành năm 2020*" cung cấp cho các cơ quan, đơn vị; cập nhật 23 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh mới ban hành lên Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang trực thuộc Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật, lũy kế đến thời điểm hiện tại đã thực hiện cập nhật 954 văn bản tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân được thuận tiện trong việc tra cứu các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, góp phần công khai, minh bạch văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.

4.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 19-KH-UBND ngày 28/01/2021 theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 thành lập Đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về giao rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, các điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy; việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021; ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Sở Tư pháp năm 2021 (*ban hành kèm theo Quyết định số 60/QĐ-STP ngày 23/02/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp*); Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 ban hành Phương án khảo sát tình hình thi hành pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai, rừng; phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và tổ chức khảo sát 300 cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

Tổ chức sơ kết và báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện “*Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật*” giai đoạn 2018-2022¹⁰; Báo cáo tổng kết, tình hình thi hành 08 Luật¹¹; đánh giá tình hình thực hiện 01 Thông tư¹², 09 Quyết định của UBND tỉnh¹³; tình hình thi hành pháp luật về bình chọn, công nhận người có uy tín, chế độ, chính sách và vận động, phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số¹⁴. Lập Danh mục 13 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành thuộc nội dung theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm liên ngành năm 2021 trong lĩnh vực pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy, gửi cho 38 cơ quan, đơn vị để theo dõi, thực hiện¹⁵. Lập danh mục và tổ chức rà soát 22 văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai (03 Nghị quyết, 19 Quyết định); rà soát, kiến nghị xử lý 79 nội dung vướng mắc của hệ thống pháp luật hiện hành (*do Trung ương ban hành*) liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị giải quyết 03 vụ việc vướng mắc trong thi hành pháp luật. Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật cho 60 đại biểu. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021¹⁶.

4.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh ban hành 17 văn bản về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021¹⁷, trong đó có Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày

¹⁰ Báo cáo số 333/BC-STP ngày 21/12/2020.

¹¹ gồm: Luật Tiếp cận thông tin năm 2016; Luật Nhà ở năm 2014; Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014; Luật Di sản văn hóa năm 2001 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006 và Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa năm 2007; Luật Quảng cáo và các văn bản quy định chi tiết; Luật Hợp tác xã.

¹² Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT- BTC- BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

¹³ (1) Quyết định số 20/2008/QĐ-UBND ngày 21/9/2008 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về tiêu chí phân vùng, phân loại đường phố và phân vị trí đất làm căn cứ phân vùng, phân loại đường phố, phân vị trí đất để định giá đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 13/3/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành giá cước bốc xếp bằng thủ công một số loại vật liệu, vật tư, hàng hoá chủ yếu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (3) Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 28/01/2016 của UBND tỉnh về ban hành quy định chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất tại đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (4) Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND, ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định quy trình lập, thẩm định phương án giá, thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc lập, thẩm định phương án giá; phân cấp quản lý giá đối với hàng hoá, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; (5) Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định cước vận tải hàng hoá bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (6) Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Quy định mức tỷ lệ phân trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm không thông qua hình thức đấu giá; đơn giá thuê đất có mặt nước; đơn giá thuê đất đối với đất xây dựng công trình ngầm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (7) Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về tài sản (vật kiến trúc, cây trồng, vật nuôi) gắn liền với đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (8) Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản là nhà trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (9) Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh.

¹⁴ Báo cáo số 223/BC-STP ngày 13/10/2021.

¹⁵ Văn bản số 410/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 07/5/2021

¹⁶ Văn bản số 1301/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 19/11/2021

¹⁷ Gồm: (1) Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang; (2) Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 28/01/2021 công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; (3) Kế hoạch số 01/KH-HĐPH ngày

28/01/2021 của UBND tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; Kế hoạch số 01/KH-HĐPH ngày 25/02/2021 về kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh năm 2021; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 25/5/2021 thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Sở Tư pháp đã ban hành theo thẩm quyền 20 văn bản, báo cáo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Toàn tỉnh đã thực hiện **13.695** buổi tuyên truyền pháp luật cho **2.060.877** lượt người (*tăng 4.379 buổi so với cùng kỳ năm 2020*); tổ chức **155** cuộc thi tìm hiểu pháp luật, thu hút 172.244 người tham gia; biên soạn, cung cấp **562.412** bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật, trong đó đăng tải trên internet **31.436** bộ. Trong đó Sở Tư pháp đã tổ chức **220** Hội nghị, buổi tuyên truyền pháp luật trực tiếp cho **7.568** lượt người; tổ chức, phối hợp tổ chức **05** Hội thi thu hút **89.765** lượt người tham dự; biên soạn, cấp phát **121.486** bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật; đăng tải, chia sẻ **2.632** tin, bài, ảnh, văn bản, tài liệu, thông tin pháp luật trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh và Fanpage Phổ biến giáo dục pháp luật Tuyên Quang¹⁸, tiếp cận 33.210 người, thu hút 4.980 lượt tương tác, chia sẻ.

4.3. Công tác hòa giải ở cơ sở

Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch phối hợp tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi” năm 2021, kết quả đã có 02/07 huyện tổ chức Hội thi cấp huyện (*huyện Lâm Bình 10 đội, 50 thí sinh; Chiêm Hoá 06 đội, 30 thí sinh*). Biên soạn 02 bộ tài liệu

25/02/2021 về kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh năm 2021; (4) Văn bản số 1109/UBND-NC ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh về triển khai các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua; (5) Báo cáo số 21/BC-UBND ngày 27/02/2021 của UBND tỉnh tự đánh giá, chấm điểm Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang kỳ đầu (năm 2019 - 2020); (6) Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 25/5/2021 thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; (7) Dự thảo Quyết định ban hành danh sách thành viên hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 129/TTr-STP ngày 31/12/2020); (8) Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; (9) Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 miễn nhiệm 30 Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; (10) Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 công nhận 91 Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; (11) Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (Tờ trình số 65/TTr-STP ngày 29/7/2021); (12) Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 29/9/2021 tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2021; (13) Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; (14) Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 29/9/2021 tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm”; (15) văn bản chỉ đạo triển khai thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2020 (Tờ trình số 77/TTr-STP ngày 14/9/2021); (16) Kế hoạch số 02/KH-HĐPH ngày 23/9/2021 kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021; (17) Quyết định Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 82/TTr-STP ngày 24/9/2021)

¹⁸ Gồm: 401 tin, bài, ảnh, văn bản trên Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang; 2.011 tin, bài, ảnh, văn bản trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; chia sẻ 220 thông tin Fanpage Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang.

nghiệp vụ, in 3.486 cuốn cung cấp cho các Tổ hoà giải trên địa bàn tỉnh; Tổ chức tập huấn cho 852 hoà giải viên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Các tổ hòa giải ở cơ sở đã thực hiện hòa giải thành **2.363/2.820** vụ việc, đạt tỷ lệ 83,79%.

4.4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật¹⁹. Tổ chức lấy ý kiến của các huyện, thành phố, một số xã, phường, thị trấn góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp tục hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thẩm định, đánh giá kết quả công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với 12 xã về đích nông thôn mới năm 2020, thẩm tra kết quả thực hiện tiêu chí 18.5- xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của thành phố Tuyên Quang; đăng tải danh sách xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp. Kết quả đánh giá năm 2020 có 133/138 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đạt 96,4%²⁰; 05/138 xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, chiếm 3,6%²¹.

4.5. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

Trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh 03 văn bản²²; ban hành theo thẩm quyền 17 Kế hoạch, văn bản triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP)²³; tổ chức soạn thảo Đề án “*Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*”; thẩm định 06 hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh; tổ chức thực hiện công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 tại 03 đơn vị. Tổ chức Hội nghị tập huấn bằng hình thức trực tuyến với 39 điểm cầu cho 1.100 đại biểu từ cấp tỉnh đến cấp xã; tổ chức 6 buổi tuyên truyền pháp luật lưu động về xử lý vi phạm hành chính cho 390 lượt người.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 29.635 vụ đối với 31.021 đối tượng (461 tổ chức, 30.560 cá nhân); đã thi hành xong 29.029/31.289 quyết định xử phạt vi phạm

¹⁹ Tờ trình số số 80/TTr-STP ngày 17/09/2021 của Sở Tư pháp

²⁰ Các huyện: Lâm Bình, Na Hang, Chiêm Hóa, thành phố Tuyên Quang đạt tỷ lệ 100%; huyện Hàm Yên đạt 94,4 %; huyện Sơn Dương đạt 90,3%; huyện Yên Sơn đạt 96,4%.

²¹ huyện Hàm Yên 01/18 xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Sơn Dương 03/31 xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Yên Sơn 01/28 xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

²² Gồm: Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 27/02/2021 của UBND tỉnh về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; Báo cáo của UBND tỉnh về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 06 tháng đầu năm 2021; Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021.

²³ Báo cáo số 25/BC-STP ngày 11/03/2021

hành chính (đạt 92,78%), tổng số tiền phạt thu được 35.492.871.750 đồng; tổng số tiền bán, thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu 1.442.562.709 đồng, trong đó: Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã xử phạt 2.001 vụ đối với 2.195 đối tượng (27 tổ chức, 2.168 cá nhân); đã thi hành xong 1.744/2.194 quyết định xử phạt vi phạm hành chính (đạt 79,49%); số tiền phạt thu được 7.708.183.750 đồng; số tiền bán, thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu là 1.084.564.709 đồng. Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đã xử phạt 27.634 vụ đối với 28.826 đối tượng (434 tổ chức và 28.392 cá nhân); đã thi hành xong 27.285/29.095 quyết định xử phạt vi phạm hành chính (đạt 93.78%); số tiền phạt thu được 27.284.688.000 đồng; số tiền bán, thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu là 357.988.000 đồng. Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính là 330 đối tượng; tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính là 268 đối tượng; số người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế quản lý tại gia đình là 13 đối tượng.

4.6. Công tác hộ tịch

Sở Tư pháp tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Luật hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ban hành Kế hoạch số 22/KH-STP ngày 25/5/2021 triển khai thực hiện Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 23/KH-STP ngày 26/5/2021 thực hiện số hóa sổ hộ tịch năm 2021; 09 báo cáo chuyên đề về công tác hộ tịch; 27 văn bản hướng dẫn, triển khai công tác hộ tịch. Triển khai thực hiện số hóa sổ hộ tịch năm 2021²⁴; cấp 03 trích lục hộ tịch từ sổ gốc. Hướng dẫn trực tiếp về nghiệp vụ và trả lời vướng mắc về pháp luật hộ tịch cho 89 lượt đề nghị của tổ chức và cá nhân. Tổ chức Lớp đào tạo, bồi dưỡng Nghiệp vụ hộ tịch và cấp chứng chỉ cho 92 công chức Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc và Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch, năm 2021, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh đã thực hiện **27.382** việc hộ tịch trên phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử, trong đó: đăng ký khai sinh **19.663** trường hợp, trong đó có 09 trường hợp khai sinh có yếu tố nước ngoài (đăng ký mới 10.472; đăng ký lại 9.191); đăng ký khai tử cho 3.960 trường hợp (01 trường hợp có yếu tố nước ngoài); đăng ký kết hôn 3.759 đôi (11 đôi có yếu tố nước ngoài).

4.7. Công tác quốc tịch

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 17/9/2021 triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên Hiệp Quốc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Ban hành

²⁴ Gồm: (1) Ban hành Kế hoạch số 23/KHSTP ngày 26/5/2021 về việc thực hiện số hóa sổ hộ tịch năm 2021; (2) Công văn đề nghị thẩm định giá gói thầu số hóa sổ hộ tịch năm 2021; (3) Ký kết Hợp đồng thẩm định giá; (4) Văn bản đề nghị UBND các huyện, thành phố thực hiện số hóa sổ hộ tịch năm 2021; (4) Trình UBND tỉnh phê duyệt phê duyệt Danh mục và Dự toán Chuyển đổi dữ liệu và số hóa tài liệu hộ tịch năm 2021

theo thẩm quyền Văn bản số 837/STP-BTHCTP ngày 28/7/2021 của Sở Tư pháp về việc cung cấp thông tin về số liệu di cư quốc tế; 06 Văn bản về việc ghi chú vào Sổ đăng ký khai sinh việc thôi quốc tịch Việt Nam; đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực quốc tịch năm 2021; chỉ đạo Phòng tư pháp huyện Hàm Yên thực hiện ghi chú vào sổ đăng ký khai sinh việc thôi quốc tịch Việt Nam đối với 01 trường hợp.

4.8. Công tác nuôi con nuôi

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định cho trẻ em Việt Nam làm con nuôi nước ngoài 02 trường hợp; Tổ chức tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay số 33 về bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; ban hành Văn bản số 350/STP-HCTP ngày 24/4/2019 về việc triển khai Nghị định số 24/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP; ban hành theo thẩm quyền 08 văn bản hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác nuôi con nuôi²⁵. Thực hiện khảo sát 118 ý kiến đánh giá về công tác nuôi con nuôi²⁶, báo cáo kết quả khảo sát về công tác nuôi con nuôi, kết quả rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi và khảo sát cơ sở nuôi dưỡng theo quy định. Trong năm 2021, Sở Tư pháp đã thực hiện việc giao nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài cho 01 trường hợp tại thành phố Hồ Chí Minh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh đã thực hiện đăng ký nuôi con nuôi trong nước đối với 31 trường hợp (Trẻ ở gia đình là 28 trường hợp, nơi khác là 03 trường hợp).

4.9. Công tác chứng thực

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành²⁷; ban hành 16 văn bản²⁸

²⁵ Gồm: (1) Văn bản số 274/STP-BT&HCTP ngày 01/4/2021 về việc hướng dẫn nhận trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng làm con nuôi trong nước; (2) Văn bản số 266/STP-BT&HCTP ngày 01/4/2021 về việc thực hiện khảo sát, đánh giá tình hình phát triển của con nuôi trong nước; (03) văn bản số 391/STP-BT&HCTP ngày 04/5/2021 về việc đề nghị đăng tải TTHC được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; (04) Văn bản 53/STP-BT&HCTP ngày 21/01/2021 về việc xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi ở nước ngoài; (05) Văn bản 54/STP-BT&HCTP ngày 21/01/2021 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 10/2020/TT-BTP của Bộ Tư pháp; (06) Văn bản 82/STP-BT&HCTP ngày 04/02/2021 về việc tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi; Công ước La Hay số 33; (7) Văn bản số 27/STP-BT&HCTP ngày 11/01/2021 về cung cấp Danh sách kết hôn có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, trẻ em được người nước ngoài nhận làm con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp quý IV/2020; (8) Văn bản số 509/STP-BT&HCTP ngày 27/5/2021 về việc rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi

²⁶ Gồm: 34 đối tượng là người đã nhận con nuôi dân đánh giá tình hình phát triển của trẻ em được cho làm con nuôi trong nước; 35 Công chức Tư pháp- Hộ tịch các xã, thị trấn có phát sinh vụ việc nuôi con nuôi đánh giá công tác kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi trong nước.

²⁷ Báo cáo số 114/BC-STP ngày 17/6/2021 tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành

²⁸ (01) Văn bản số 171/STP-BT&HCTP ngày 11/3/2021 về việc thực hiện các quy định của pháp luật về công chứng, chứng thực; (02) Văn bản số 481/STP-BT&HCTP ngày 21/5/2021 về việc hướng dẫn việc thực hiện chứng thực chữ ký; (03)

hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện công tác chứng thực theo quy định của Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/03/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật; hoàn thành và đưa vào sử dụng "*Cơ sở dữ liệu chứng thực tỉnh Tuyên Quang*" tại Sở Tư pháp, 07 Phòng Tư pháp và 138 xã, phường, thị trấn, kết nối liên thông với "*Cơ sở dữ liệu công chứng tỉnh Tuyên Quang*"; thực hiện rà soát tình hình trang thiết bị phục vụ cho công tác chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử²⁹ và ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện công tác chứng thực bản sao điện tử từ bản chính. Trong kỳ báo cáo, các tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh đã thực hiện chứng thực 1.069.171 bản sao; chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản 62.054 việc; chứng thực chữ ký người dịch 808 việc; chứng thực hợp đồng, giao dịch 23.332 việc.

4.10. Công tác lý lịch tư pháp

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Lý lịch tư pháp, các văn bản hướng dẫn thi hành, Chỉ thị số 02/CT-BTP ngày 09/5/2015 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc tăng cường xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp số 02/QCPH-TTLLTPQG-C53 ngày 29/6/2018 của Trung tâm Lý lịch tư pháp Quốc gia- Bộ Công an và Cục hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát - Bộ Công an. Sở Tư pháp đã tiếp nhận và giải quyết trước và đúng hạn **2.854/2.854** hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp (đạt 100%). Tiếp nhận và phân loại 8.024 thông tin lý lịch tư pháp, kết quả đã xử lý 7.661 thông tin, gồm: lập lý lịch tư pháp 875 hồ sơ; cập nhật thông tin bổ sung 5.700 thông tin; cung cấp cho Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố 1.086 thông tin.

4.11. Công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm

Văn bản số 09/STP-BT&HCTP ngày 07/01/2021 về việc đề nghị tăng cường các biện pháp phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản có liên quan đến hoạt động công chứng, chứng thực; (04) Văn bản số 04/STP-BT&HCTP ngày 06/01/2021 về việc cập nhật thông tin hợp đồng, giao dịch đã thực hiện chứng thực vào Cơ sở dữ liệu chứng thực tỉnh Tuyên Quang; (05) Văn bản số 1145/STP-BT&HCTP ngày 16/12/2020 về việc triển khai thực hiện ứng dụng phần mềm cơ sở dữ liệu chứng thực trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (6) Văn bản số 224/STP-BT&HCTP ngày 23/3/2021 về việc cung cấp thông tin hợp đồng, giao dịch trên phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; (7) Văn bản số 240/STP-BT&HCTP ngày 29/3/2021 về việc cung cấp thông tin hợp đồng, giao dịch trên phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; (8) Văn bản số 332/STP-BT&HCTP ngày 22/4/2021 về việc cung cấp thông tin hợp đồng, giao dịch trên phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; (9) Văn bản số 507/STP-BT&HCTP ngày 27/5/2021 về việc cung cấp thông tin hợp đồng, giao dịch trên phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; (10) Văn bản số 496/STP-BT&HCTP ngày 27/5/2021 về việc cung cấp thông tin hợp đồng, giao dịch trên phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; (11) Văn bản số 541/STP-BT&HCTP ngày 23/3/2021 về việc cung cấp thông tin hợp đồng, giao dịch trên phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; (12) Văn bản số 594/STP-BT&HCTP ngày 14/6/2021 về việc thực hiện ứng dụng phần mềm quản lý công tác hộ tịch, chứng thực; (13) Văn bản số 568/STP-BT&HCTP ngày 08/6/2021 về việc cung cấp thông tin hợp đồng, giao dịch trên phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; (14) Văn bản số 1284/STP-BT&HCTP ngày 16/11/2021 về việc phối hợp thực hiện công tác điều tra đối với hoạt động công chứng, chứng thực; (15) Văn bản số 722/STP-BT&HCTP ngày 09/7/2021 về việc thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; (16) Văn bản số 594/STP-BT&HCTP ngày 14/6/2021 về việc thực hiện ứng dụng phần mềm quản lý công tác hộ tịch, chứng thực.

²⁹ Báo cáo số 74/BC-STP ngày 18/5/2021 của Sở Tư pháp về báo cáo tình hình triển khai thực hiện số hóa Sổ hộ tịch; chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Tổ chức Hội nghị triển khai, tập huấn Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ Luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ cho 150 đại biểu. Toàn tỉnh đã thực hiện 9.075 phiếu đăng ký biện pháp bảo đảm, trong đó: Đăng ký biện pháp bảo đảm 4.914 trường hợp, đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm 01 trường hợp, xoá đăng ký 4.160 trường hợp.

4.12. Công tác quản lý nhà nước về bồi thường nhà nước

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 28/01/2021 về thực hiện công tác trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; ban hành theo thẩm quyền Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 23/02/2021 thực hiện công tác trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2021, Kế hoạch số 14/KH-STP ngày 25/3/2021 về kiểm tra công tác bồi thường của nhà nước năm 2021 và 04 văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh. Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh không phát sinh vụ việc yêu cầu bồi thường theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Sở Tư pháp tiếp tục theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc hoàn trả tiền bồi thường đối với 02 vụ việc từ kỳ trước chuyển sang, đến nay 02/02 vụ việc đã thực hiện xong trách nhiệm hoàn trả tiền bồi thường theo quy định.

4.13. Công tác quản lý nhà nước về luật sư

Sở Tư pháp đã kiểm tra, trình Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề Luật Sư cho 05 trường hợp; kiểm tra, thu hồi theo thẩm quyền Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của 01 tổ chức hành nghề luật sư³⁰; cấp Giấy đăng ký hoạt động cho 01 tổ chức hành nghề luật sư. Ban hành theo thẩm quyền Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2021 và tổ chức triển khai thực hiện. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 07 tổ chức hành nghề luật sư, gồm 01 công ty luật và 06 Văn phòng Luật sư (*tăng 01 Văn phòng Luật sư so với cùng kỳ năm 2020*) với tổng số 19 luật sư (*tăng 04 luật sư so với cùng kỳ năm 2020*). Các tổ chức hành nghề luật sư đã thực hiện 204 vụ việc (*tăng 04 vụ việc so với cùng kỳ năm 2020*), trong đó tham gia tố tụng 63 vụ việc; tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý khác 110 vụ việc, tham gia trợ giúp pháp lý 31 vụ việc, tổng doanh thu đạt 427.496.700 đồng, nộp thuế 22.865.230 đồng.

4.14. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động tư vấn pháp luật

Sở Tư pháp đã tiếp nhận và giải quyết 03 hồ sơ thủ tục hành chính về lĩnh vực tư vấn pháp luật (cấp mới 02 thẻ tư vấn viên pháp luật, cấp lại 01 thẻ tư vấn viên pháp luật); thực hiện kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động tư vấn pháp luật đối với 02 Trung tâm tư vấn pháp luật và 02 chi nhánh của Trung tâm tư vấn

³⁰ Văn phòng luật sư Hoàng Minh

pháp luật. Toàn tỉnh hiện có 02 Trung tâm Tư vấn pháp luật và 02 Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật³¹ (tăng 01 chi nhánh so với cùng kỳ năm 2020), với 11 tư vấn viên pháp luật; trong kỳ báo cáo các tổ chức tư vấn pháp luật đã thực hiện 46 vụ việc tư vấn pháp luật, trong đó tư vấn pháp luật có thù lao 21 vụ việc; tư vấn pháp luật miễn phí 25 vụ việc.

4.15. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động công chứng

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/7/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; ban hành theo thẩm quyền Quyết định số 187/QĐ-STP ngày 20/8/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với Hội Công chứng viên tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và 29 văn bản chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn liên quan đến hoạt động công chứng; hướng dẫn Hội Công chứng viên tỉnh Tuyên Quang tổ chức thành Đại hội bất thường nhằm rút ngắn nhiệm kỳ Đại hội công chứng viên tỉnh theo hướng dẫn, chỉ đạo của Hội Công chứng viên Việt Nam; tổ chức kiểm tra tại 05 tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận và giải quyết 26 hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực công chứng. Cập nhật 285 thông tin ngăn chặn, giải tỏa, chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng cập nhật 23.155 hợp đồng, giao dịch lên hệ thống phần mềm “Cơ sở dữ liệu công chứng” và “Cơ sở dữ liệu chứng thực” tỉnh Tuyên Quang. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 07 tổ chức hành nghề công chứng với 12 công chứng viên, trong kỳ báo cáo các tổ chức hành nghề công chứng đã thực hiện công chứng 13.799 việc, thu thù lao công chứng 916.912.000 đồng, phí công chứng 5.228.281.204 đồng.

4.16. Công tác quản lý nhà nước về thừa phát lại

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 về việc phê duyệt Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030; Thông báo số 96/TB-UBND ngày 22/7/2021 về việc thành lập Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 về việc cho phép thành lập Văn phòng Thừa phát lại Long Mai. Thực hiện cấp giấy đăng ký hoạt động cho 01 Văn phòng Thừa Phát lại; ghi tên vào Danh sách Thừa phát lại hành nghề tại tỉnh Tuyên Quang và cấp thẻ Thừa phát lại cho 01 trường hợp; cung cấp thông tin về thừa phát lại đối với 10 trường hợp. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 01 Văn phòng Thừa phát lại với 01 Thừa phát lại.

4.17. Công tác quản lý nhà nước về đấu giá tài sản

³¹ Gồm: Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội luật gia tỉnh Tuyên Quang; Trung tâm tư vấn pháp luật và hỗ trợ doanh nghiệp thuộc Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Chi nhánh tư vấn pháp luật tại huyện Sơn Dương thuộc Trung tâm tư vấn pháp luật Hội luật gia; Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật cộng đồng và trợ giúp pháp lý cho người chưa thành niên tại tỉnh Tuyên Quang thuộc Hội luật gia Việt Nam

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 30/8/2021 triển khai thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; ban hành theo thẩm quyền kế hoạch số 50/KH-STP ngày 01/11/2021 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; ban hành Kế hoạch và tổ chức khảo sát tình hình thi hành pháp luật về đấu giá tài sản tại 55 cơ quan, đơn vị; tổng hợp báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật về đấu giá tài sản; ban hành 09 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác đấu giá tài sản; tiến hành thanh tra công tác đấu giá tài sản trên địa bàn huyện Sơn Dương; cung cấp thông tin đăng ký hành nghề đấu giá tài sản đối với 05 trường hợp. Hiện trên địa bàn tỉnh có 01 Trung tâm dịch vụ Bán đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp với 02 đấu giá viên, trong kỳ báo cáo Trung tâm dịch vụ Bán đấu giá tài sản đã thực hiện **293** cuộc đấu giá, tổng giá trị tài sản đấu giá thành **185.695.078.441 đồng**, tăng so với giá khởi điểm **63.732.241.162 đồng**, thu thù lao đấu giá **1.177.123. 212 đồng**, nộp ngân sách **117.712.321 đồng**.

4.18. Công tác quản lý nhà nước về hòa giải thương mại

Sở Tư pháp đã thực hiện thông báo danh sách 01 tổ chức hòa giải thương mại và 02 hòa giải viên thương mại vụ việc trên địa bàn tỉnh³². Hiện trên địa bàn tỉnh có 01 tổ chức hòa giải thương mại với 13 hòa giải viên thương mại; trong kỳ báo cáo tổ chức hòa giải thương mại trên địa bàn tỉnh đã thực hiện hòa giải 10 vụ việc, trong đó đã giải quyết xong 01 vụ việc với tổng giá trị 250.000.000 đồng, tổng số tiền thu được 3.000.000 đồng, nộp thuế và nghĩa vụ tài chính 150.000 đồng.

4.19. Công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 28/7/2021 triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định cấp thẻ giám định viên tư pháp cho 36 trường hợp; ban hành theo thẩm quyền 01 Kế hoạch và 18 văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh; thẩm định hồ sơ, đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp đối với 20 trường hợp (*gồm bổ nhiệm 08 trường hợp; miễn nhiệm 12 trường hợp*); huỷ bỏ danh sách người giám định theo vụ việc đối với 03 trường hợp. Hiện trên địa bàn tỉnh có 02 tổ chức giám định tư pháp công lập, trong kỳ báo cáo các tổ chức giám định tư pháp đã thực hiện 1.331 vụ việc giám định tư pháp theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, trong đó giám định pháp y 372 vụ việc, giám định kỹ thuật hình sự 959 vụ việc.

³² Thông báo danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc, tổ chức hoà giải thương mại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Tính đến thời điểm tháng 6 năm 2021)

4.20. Công tác trợ giúp pháp lý

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 28/4/2021 về việc triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021; tham mưu Hội đồng phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-HĐPHLN ngày 01/02/2021 về Kế hoạch công tác phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng năm 2021 và Kế hoạch số 07/KH-HĐPHLN ngày 23/7/2021 về kiểm tra công tác phối hợp về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng năm 2021. Ban hành theo thẩm quyền 03 Văn bản triển khai thực hiện công tác trợ giúp pháp lý³³. Kiểm tra, trình UBND tỉnh bổ nhiệm và cấp thẻ trợ giúp viên pháp lý cho 01 trường hợp. Đăng tải Trên trang thông tin của Sở Tư pháp (mục Trợ giúp pháp lý) và gửi danh sách đề nghị Bộ Tư pháp đăng tải 11 người thực hiện trợ giúp pháp lý (06 trợ giúp viên; 05 Luật sư).

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 04 tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý (giảm 01 tổ chức so với cùng kỳ năm 2020), gồm: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp với 07 trợ giúp viên pháp lý và 03 tổ chức hành nghề luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Sở Tư pháp. Trong kỳ báo cáo các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành trợ giúp pháp lý cho 392 người (tăng 96 người so với cùng kỳ năm 2020), gồm tư vấn pháp luật cho 216 người (tăng 88 người so với cùng kỳ năm 2020); tham gia tố tụng cho 176 người (tăng 08 người so với cùng kỳ năm 2020), trong đó: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Sở Tư pháp đã hoàn thành trợ giúp pháp lý cho 365 người, gồm: tư vấn pháp luật cho 216 người (tăng 88 người); tham gia tố tụng cho 149 người (tăng 01 người); các tổ chức hành nghề luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tố tụng cho 27 người (tăng 07 người).

4.21. Công tác theo dõi Bộ chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn giải quyết vướng mắc trong áp dụng chung về pháp luật cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang³⁴; ban hành Văn bản số 227/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 24/3/2021 hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao xếp hạng Chỉ số B1 trên địa bàn tỉnh và 19 văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới,

³³(1) Quyết định số 177/QĐ-STP ngày 10/08/2021 của Sở Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2021 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh; (2) Quyết định số 177/QĐ-STP ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Sở Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý năm 2021; (3) Quyết định số 205/QĐ-STP ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Sở Tư pháp về việc thành lập Đoàn đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý năm 2021 và tổ chức triển khai thực hiện.

³⁴ Tờ trình số 34/TTr-STP ngày 20/4/2021

phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012; tổng kết việc triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020 và giai đoạn 03 năm (2018 - 2020) và 09 báo cáo chuyên đề khác có nội dung liên quan đến phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội nghị tập huấn Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ cho 90 đại biểu đại diện doanh nghiệp, hợp tác xã. Xây dựng Phương án khảo sát đánh giá chất lượng các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; khó khăn, vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*kèm theo Quyết định số 92/QĐ-STP ngày 09/4/2021*), Phiếu khảo sát và tổ chức thực hiện khảo sát đối với 200 doanh nghiệp³⁵. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng 06 chuyên mục Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; biên soạn, in và phát hành 1.300 cuốn tài liệu tuyên truyền pháp luật cấp phát cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh³⁶. Rà soát, kiến nghị xử lý 77 lượt nội dung vướng mắc của hệ thống pháp luật hiện hành (do Trung ương ban hành) liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp.

4.22. Công tác pháp chế

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 27/02/2021 về công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021. Ban hành theo thẩm quyền Quyết định số 65/QĐ-STP ngày 24/02/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế của Sở Tư pháp năm 2021; Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 09/6/2021 kiểm tra công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý năm 2021; Quyết định số 145/QĐ-STP ngày 27/6/2021 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác pháp chế năm 2021 và tổ chức kiểm tra, ban hành Kết luận số 25/KL-STP ngày 09/8/2021 Kết luận kiểm tra công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý năm 2021 theo quy định.

Hiện nay, có 02 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã thành lập Phòng pháp chế, gồm: Sở Giao thông vận tải và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã bố trí 17 công chức pháp chế; 06/06 doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý đã bố trí 06 nhân viên pháp chế có trình độ đại học. Đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế được củng cố, kỹ năng nghiệp vụ được rèn luyện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác pháp chế tại các cơ quan, đơn vị; một số công chức pháp chế tích cực tham gia, đóng góp ý kiến có chất lượng khi tham gia Hội đồng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh do Sở Tư pháp thành lập.

4.23. Công tác cải cách tư pháp; cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử

³⁵ Văn bản số 723/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 09/7/2021.

³⁶ 300 cuốn “*Pháp luật về hợp đồng và giải quyết tranh chấp hợp đồng trong kinh doanh*”; 500 cuốn “*Một số quy định của pháp luật về doanh nghiệp*”; 500 cuốn “*Một số quy định của pháp luật về đầu tư*”.

a) Công tác cải cách tư pháp

Trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo kết quả công tác cải cách tư pháp năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ công tác cải cách tư pháp năm 2021; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 22/7/2021 về thực hiện Kết luận số 84-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy kết quả công tác cải cách tư pháp quý I, 06 tháng, 09 tháng và năm 2021.

b) Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang năm 2021 (*ban hành kèm theo Quyết định số 231/QĐ-STP ngày 30/12/2020*); Kế hoạch số 35/KH-STP ngày 21/9/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021; 07 Kế hoạch³⁷ và 83 văn bản để tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử của Sở Tư pháp.

Xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 về việc công bố Danh mục 07 thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 công bố danh mục 181 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 20/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố 193 quy trình nội bộ và liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; rà soát, đề xuất và được UBND tỉnh thông qua phương án đơn giản hóa đối với 03 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; rà soát, tổng hợp, đề xuất phương án phân cấp 44 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp³⁸. Đề xuất 10 nội dung, giải pháp thuộc 03 nhóm lĩnh vực nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức trong năm 2021 và các năm tiếp theo đối với tiêu chí “*xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật*”; xây dựng dự toán kinh phí đề nghị UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm

³⁷ Gồm: (1) Quyết định số 40/QĐ-STP ngày 30/01/2021 về việc ban hành kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp giai đoạn 2020 - 2025; (2) Quyết định số 57/QĐ-STP ngày 20/02/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Tư pháp năm 2021; (3) Quyết định số 62/QĐ-STP ngày 24/02/2021 về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của Sở Tư pháp năm 2021; (4) Quyết định 126/QĐ-STP ngày 24/5/2021 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; (5) Quyết định số 131/QĐ-STP ngày 28/5/2021 về việc ban hành Kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang năm 2021; (6) Quyết định số 180/QĐ-STP ngày 11/8/2021 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang năm 2021; (7) Kế hoạch số 41/KH-STP ngày 12/8/2021 về tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu công tác cải cách hành chính” năm 2021

³⁸ Báo cáo số 236/BC-STP ngày 29/10/2021 của Sở Tư pháp về việc tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá và đề xuất phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính.

quyền giải quyết của Sở Tư pháp³⁹; Rà soát, tổng hợp đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải danh mục, nội dung cụ thể của 181 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp (gồm: *Danh mục thủ tục hành chính; nội dung cụ thể của thủ tục hành chính và Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp*) lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh theo quy định⁴⁰; Rà soát đề nghị đưa 110/121 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp ra thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời cử 04 công chức (01 chính thức, 03 dự phòng) đến làm việc tại Trung tâm. Chủ trì, phối hợp tổ chức 16 Hội nghị, hội thảo, tọa đàm trực tuyến⁴¹; tổ chức Cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu công tác cải cách hành chính*” năm 2021 thu hút 47 công chức, viên chức, người lao động đã tham gia dự thi, kết quả đã trao 09 giải đối với 07 cá nhân và 02 tập thể.

Tiếp tục duy trì ứng dụng có hiệu quả **15** phần mềm trong quản lý, chỉ đạo điều hành công việc và giải quyết thủ tục hành chính⁴² tại Sở Tư pháp. 100% văn bản đến và đi (*trừ văn bản, tài liệu mật*) được xử lý, ký số trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành Sở Tư pháp và qua môi trường mạng, trong kỳ báo cáo đã trao đổi **13.215** lượt văn bản, tài liệu điện tử với các cơ quan, đơn vị. Thực hiện tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2021 đối với **20** dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp; lập danh mục và triển khai cung cấp **59** dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4

³⁹ Tờ trình số 88/TTr-STP ngày 05/10/2021

⁴⁰ Văn bản số 1045/STP-VP ngày 20/9/2021

⁴¹ Gồm: (1) Hội nghị trực tuyến triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tư pháp tổ chức tại điểm cầu tỉnh Tuyên Quang (2) Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực tư pháp 06 tháng đầu năm 2021 và triển khai công tác 6 tháng cuối năm 2021 với 08 điểm cầu và 52 đại biểu; (3) Tọa đàm trực tuyến với Bộ Tư pháp góp ý dự thảo Báo cáo nghiên cứu về sự cần thiết xây dựng Chiến lược nâng cao nhận thức và hiểu biết pháp luật cho người dân, trọng tâm vào nhóm yếu thế; (4) Hội thảo trực tuyến tham vấn ý kiến về “Báo cáo đánh giá khuôn khổ pháp luật về đăng ký và thống kê hộ tịch và quản lý định danh ở Việt Nam”; (5) Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các đề án của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII (điểm cầu Sở Tư pháp có 44 đảng viên, công chức, viên chức, người lao động tham dự); (6) Hội nghị trực tuyến giao ban công tác tư pháp 09 tháng đầu năm 2021 triển khai nhiệm vụ công tác quý IV năm 2021 với 08 điểm cầu; (7) Hội nghị trực tuyến triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (8) Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay số 33 về bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế; (9) Diễn đàn trực tuyến: Tăng cường triển khai các giải pháp hỗ trợ pháp lý, giải quyết tranh chấp liên quan hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong bối cảnh dịch covid - 19; (10) Hội nghị trực tuyến triển khai, tập huấn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; (11) Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tư pháp - hộ tịch năm 2021 theo hình thức trực tuyến; (12) Diễn đàn trực tiếp và trực tuyến “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 -2030”; (13) Diễn đàn “Tăng cường triển khai các giải pháp hỗ trợ pháp lý, giải quyết tranh chấp liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong bối cảnh dịch COVID-19”; (14) Diễn đàn trực tuyến “Một số vướng mắc, khó khăn pháp lý liên quan đến doanh nghiệp trong bối cảnh dịch Covid-19 và giải pháp hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật”; (15) Hội nghị tập huấn chuyên sâu về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan; (16) Hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt, triển khai kết luận và quy định của Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

⁴² Gồm: (1) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; (2) Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Tuyên Quang; (3) Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung; (4) Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng và thông tin ngăn chặn; (5) Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang thuộc cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; (6) Phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý; (7) Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch; (8) Phần mềm công cụ quản lý hồ sơ quốc tịch cho Sở Tư pháp; (9) Phần mềm thống kê Ngành Tư pháp; (10) Hệ thống phần mềm quản lý thông tin đầu giá tài sản; (11) Phần mềm quản lý thông tin công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng; (12) Hệ thống phần mềm quản lý chứng thực tỉnh Tuyên Quang; (13) Hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tuyên Quang; (14) Phần mềm Kế toán Misa; (15) Phần mềm dịch vụ cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến.

trong năm 2021⁴³, đến nay Sở Tư pháp đã thực hiện cung cấp **88** dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4/121 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, đạt 72,73%; thường xuyên tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp tích cực sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích. Tiếp tục duy trì hoạt động có hiệu quả trang Fanpage Facebook Ngành tư pháp, Sở Tư pháp, Nhóm Zalo để trao đổi công việc của Khối Văn phòng Sở Tư pháp và của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện, Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, đồng thời giải đáp, tháo gỡ vướng mắc ngay khi có phản ánh, ý kiến của cán bộ ngành tư pháp trên các trang mạng nêu trên, góp phần đưa thông tin đến cơ sở nhanh nhất, hướng dẫn xử lý tình huống nghiệp vụ phát sinh cho cơ sở, chia sẻ các nội dung, tài liệu tuyên truyền các văn bản pháp luật mới cho người dân trên mạng xã hội.

Từ ngày 01/01/2021 đến 30/11/2021, Sở Tư pháp đã tiếp nhận **3.001** hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính⁴⁴ (trong đó có 1.913 hồ sơ trực tuyến, chiếm 63,8% và 295 hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, chiếm 9,8%); đã giải quyết trước và đúng hạn **2.890** hồ sơ, đạt 100% (trong đó trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích 1.708 trường hợp, đạt 68,2%); còn 111 hồ sơ lĩnh vực lý lịch tư pháp mới tiếp nhận đang trong thời gian giải quyết.

4.24. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng ngành

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh 03 văn bản về kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp, gồm: (1) Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; (2) Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; (3) Quyết định số 1709/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quy định số lượng cấp phó của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Thanh tra, Văn phòng thuộc Sở Tư pháp và vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và tổ chức triển khai thực hiện sắp xếp lại cơ cấu, tổ chức, bộ máy của Sở Tư pháp và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; giảm 01 phòng và 01 chức danh trưởng phòng trực thuộc đơn vị sự nghiệp so với năm 2020.

Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã ban hành 96 Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, triển khai, báo cáo về công tác tổ chức cán bộ, xây dựng ngành; 37 Quyết định về công tác tổ chức, cán bộ; tổ chức tuyển dụng viên chức năm 2020; cử 23 lượt công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức 08 Hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho 9.924 lượt đại biểu⁴⁵; biên soạn,

⁴³ Gồm 45 DVC trực tuyến cấp tỉnh; 07 DVC trực tuyến cấp huyện, 07 DVC trực tuyến cấp xã

⁴⁴ 2.965 hồ sơ LLTP, 26 hồ sơ lĩnh vực công chứng, 04 hồ sơ lĩnh vực hộ tịch, 03 hồ sơ lĩnh vực thừa phát lại, 02 hồ sơ lĩnh vực tư vấn pháp luật, 01 hồ sơ lĩnh vực luật sư

⁴⁵ Gồm: (1) Hội nghị triển khai Luật Cư trú, Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho 100 đại biểu; (2) Lớp tập huấn công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường cho 515 đại biểu; (3) Hội nghị tập huấn pháp luật về phòng, chống Bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới cho 170 đại biểu; (4) Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho 60 đại biểu; (5) Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp về đăng ký biện pháp bảo

cung cấp trên 8.286 bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ. Tổ chức giao ban định kỳ hàng ngày 15 phút (khối quản lý nhà nước); duy trì giao ban định kỳ hàng tháng, hàng quý giữa Đảng ủy, lãnh đạo Sở, các chi bộ, đoàn thể và phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; Hội nghị giao ban công tác quý I, 6 tháng và 09 tháng đầu năm với Phòng Tư pháp các huyện, thành phố.

1.28. Công tác thanh tra, kiểm tra; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp công dân

Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 213/QĐ-STP ngày 09/12/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2021; Quyết định số 158/QĐ-STP ngày 16/7/2021 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác tư pháp năm 2021 và 28 văn bản thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra; tiến hành 02 cuộc thanh tra chuyên ngành (*thanh tra việc chấp hành pháp luật về đấu giá tài sản đối với UBND huyện Sơn Dương; thanh tra việc thực hiện và quản lý chứng thực, đăng ký và quản lý hộ tịch đối với UBND huyện Hàm Yên và các xã Yên Thuận, Bằng Cốc, Bạch Xá*) và 01 cuộc thanh tra hành chính (*thanh tra việc chấp hành pháp luật về Phòng, chống tham nhũng đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản*); tổ chức 09 cuộc kiểm tra đối với 51 tổ chức, tiếp 12 lượt công dân. Tiếp nhận và xử lý 13 đơn (*gồm 07 đơn đề nghị; 02 đơn khiếu nại và 04 đơn tố cáo/02 vụ việc của 02 người*); đã giải quyết 06 đơn/04 vụ việc thuộc thẩm quyền (*trong đó có 02 vụ việc/04 đơn tố cáo/của 02 người⁴⁶, 02 vụ việc/02 đơn đề nghị/02 người*); 02 đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền đã hướng dẫn công dân theo quy định; xếp lưu đơn đối với 05 đơn đề nghị không đủ điều kiện xử lý.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Sở/ngành Tư pháp tỉnh Tuyên Quang đã bám sát các nhiệm vụ chính trị của ngành, của tỉnh, tích cực, chủ động khắc phục mọi khó khăn, thi đua tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành tốt trên hầu khắp các lĩnh vực công tác tư pháp năm 2021 mà Bộ Tư pháp đã đề ra và Chương trình công tác đã được UBND tỉnh phê duyệt. Kết quả công tác trên các lĩnh vực hầu hết đều đảm bảo yêu cầu về chất lượng, hiệu quả, như: Tiếp tục thực hiện và tham mưu với chính quyền tỉnh thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và đảm bảo tiến độ thẩm định văn bản; 100% văn bản thẩm định đảm bảo tiến độ, chất lượng, đã góp phần nâng cao chất lượng các dự thảo văn bản trước khi trình HĐND, UBND tỉnh ban hành. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyên truyền phục vụ Đại hội đại biểu toàn Quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở

đảm cho 150 đại biểu; (6) Hội nghị trực tuyến tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác xử lý vi phạm hành chính 2021 cho 1.100 đại biểu; (7) Tập huấn nghiệp vụ cho 7.737 hoà giải viên; (8) Lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho 92 công chức Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch.

⁴⁶ 03 đơn tố cáo/01 vụ việc của cùng một người, có cùng một nội dung, ngày 18/01/2021 công dân có đơn xin rút toàn bộ nội dung tố cáo, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 37/QĐ-STP ngày 27/01/2021 về việc đình chỉ giải quyết tố cáo; 01 đơn tố cáo/01 vụ việc thuộc trường hợp ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết tố cáo do thuộc trường hợp “cần đợi kết quả giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác hoặc đợi kết quả giải quyết vụ việc có liên quan”, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 143/QĐ-STP ngày 23/6/2021 về việc tạm đình chỉ giải quyết tố cáo.

được duy trì, nâng cao, tỷ lệ hòa giải thành tăng, góp phần hạn chế đơn thư, khiếu nại, tố cáo của người dân. Công tác xử lý thông tin, lập hồ sơ lý lịch tư pháp và cấp phiếu lý lịch tư pháp được xử lý dứt điểm, kịp thời, không để tồn đọng, không có tiêu cực trong việc cấp phiếu lý lịch tư pháp. Công tác quản lý nhà nước về hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, xử lý vi phạm hành chính tiếp tục được tăng cường. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được triển khai thường xuyên, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, đặc biệt ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, lãnh đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành, của cơ quan, đồng thời tạo điều kiện cho mọi cá nhân, tổ chức trong ngành, cơ quan được tiếp cận thông tin một cách kịp thời, đầy đủ.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022

1. Tham mưu giúp chính quyền địa phương hoàn thiện hệ thống pháp luật; kịp thời thể chế hóa và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ trong đó chú trọng vào các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, hoàn thiện pháp luật, gắn với tổ chức thi hành pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống, bảo đảm thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử phổ biến trong đời sống xã hội và trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.

2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận, tìm hiểu, áp dụng pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và công tác quản lý hệ thống pháp luật của cơ quan nhà nước.

3. Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình và các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Tập trung tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp; tạo điều kiện thuận lợi và sự tin cậy của người dân, doanh nghiệp; phát huy vai trò tự quản của các hội

nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Đẩy mạnh hiện đại hóa các lĩnh vực công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, xử lý vi phạm hành chính.

5. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, công chức, viên chức ngành tư pháp từ tỉnh đến cơ sở, công chức pháp chế cơ quan chuyên môn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, năng suất, chất lượng. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảm bảo về cơ sở vật chất.

6. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành của Sở/Ngành Tư pháp; xây dựng, nâng cấp, triển khai và duy trì các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng; ưu tiên tập trung nguồn lực triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Sở/Ngành tư pháp.

7. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống dịch Covid-19; chủ động tham mưu, phối hợp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh khía cạnh pháp lý trong các quyết sách, chỉ đạo phòng, chống dịch, thực hiện “mục tiêu kép”

Sở Tư pháp trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy | (B/cáo);
- UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy (T/hợp);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;
- Phòng Tư pháp huyện, thành phố;
- Webservice STP;
- Lưu: VT, VP.KXThành.25b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược